TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2019/HNGĐ-ST
Ngày 02-5-2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đăng Khoa

Ông Nguyễn Kim San

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nguyệt Minh - Thẩm tra viên của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 02 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 74/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1554/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Tr; nơi cư trú: Số A đường A1, phường A2, quận A3, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơ*n*:* Chị Phạm Thị Th; nơi cư trú: B, Cộng hòa liên bang Đức; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 3 năm 2019 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn Tr trình bày:

Anh và chị Phạm Thị Th kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng vào ngày 26 tháng 02 năm 2014. Sau khi kết hôn, anh và chị Th có chung sống với nhau một tháng tại Việt Nam, sau đó chị Th trở về Cộng hòa liên bang Đức để lo thủ tục bảo lãnh cho anh sang đoàn tụ. Tuy nhiên, khoảng thời gian từ đó đến nay, vì lý do kinh tế không đảm bảo nên đã ba lần chị Th làm thủ tục bảo lãnh cho anh sang Cộng hòa liên bang Đức nhưng hồ sơ của anh đều bị Đại sứ quán Cộng hòa liên bang Đức từ chối. Đến nay thời gian chờ đợi

đã lâu, anh và chị Th mỗi người sống một nước, chị Th không có ý định về Việt Nam sống còn anh thì không có cách nào để sang Cộng hòa liên bang Đức được nên khả năng đoàn tụ vợ chồng là không có, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh đã có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phạm Thị Th.

Về con chung và tài sản chung: Anh và chị Phạm Thị Th không có con chung và không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, bị đơn là chị Phạm Thị Th trình bày thống nhất với anh Nguyễn Văn Tr về thời gian kết hôn, quá trình chung sống và mâu thuẫn vợ chồng. Chị Phạm Thị Th có quan điểm đồng ý với yêu cầu ly hôn mà anh Tr đưa ra. Chị Phạm Thị Th thống nhất lời khai với anh Tr về việc vợ chồng không có con chung và tài sản chung, cùng có quan điểm không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Văn Tr có đơn khởi kiện xin ly hôn với chị Phạm Thị Th. Đây là vụ án tranh chấp ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Phạm Thị Th hiện đang cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức nên theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn chị Phạm Thị Th vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt chị Phạm Thị Th.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Tr và chị Phạm Thị Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26 tháng 02 năm 2014. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn Tr và chị Phạm Thị Th, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Tr và chị Phạm Thị Th, xử cho anh Nguyễn Văn Tr và chị Phạm Thị Th được ly hôn theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung và tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Tr và chị Phạm Thị Th thống nhất xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 207, khoản 1 Điều 228, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn Tr.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Tr được ly hôn chị Phạm Thị Th.

2. Về con chung và tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Tr và chị Phạm Thị Th xác nhận không có con chung và tài sản chung, không yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Tr phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng anh Nguyễn Văn Tr đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001748 ngày 03 tháng 4 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Văn Tr đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn Tr được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Phạm Thị Th được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Xuân Tuyến